

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HSST

Ngày: 22/09/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Tuyết Ngọc.

2. Bà Đào Đắc Cẩm Tú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Hứa Sĩ Nghĩa, Ông Trần Thanh Nhường – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 08 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 08 năm 2021 đối với:

1. Các bị cáo:

1.1 Thạch Huỳnh S.; Giới tính: Nam; Sinh năm 1990. Tên gọi khác: không có. Nơi sinh: huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ĐKTT: ấp Đ.A, xã Đ.T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Đạo phật. Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: làm thuê. Họ tên cha: Thạch X., sinh năm 1957 (s). Họ tên mẹ: Thạch Thị Th., sinh năm 1963 (s). Anh, em ruột có 03 người (tính luôn bị cáo), lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1992. Vợ bị cáo tên: Sơn Thị Mỹ Duyên, sinh năm 1987. Con bị cáo có 02 người, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 10/3/2021, sau đó, chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

1.2 Hồng Minh Nh.; Giới tính: Nam; Sinh năm 1995. Tên gọi khác: Không có. Nơi sinh: huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ĐKTT: ấp T. Ph, xã Đ. T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: làm thuê. Họ tên cha: Hồng S., sinh năm 1961 (s). Họ tên mẹ: Bùi Thị M., sinh năm 1967 (s). Anh, em ruột có 03 người (tính luôn bị cáo), lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1998. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 10/3/2021, sau đó, chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt).

1.3 Hồng Minh T.; Giới tính: Nam; Sinh năm 1998. Tên gọi khác: Không có. Nơi sinh: huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ĐKTT: ấp T. Ph xã Đ. T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: làm thuê. Họ tên cha: Hồng S., sinh năm 1961 (s). Họ tên mẹ: Bùi Thị M., sinh năm 1967 (s). Anh, em ruột có 03 người (tính luôn bị cáo), lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 10/3/2021, sau đó, chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt)

2. Người bào chữa cho bị cáo Thạch Huỳnh S.: ông Phạm Văn H., Luật sư trợ giúp pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1 Sơn Thị Mỹ D., sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ.A, xã Đ.T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

3.2 Bùi Thị M., sinh năm 1967. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Tâm Ph., xã Đ. T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào lúc 20 giờ 25 phút, ngày 10/3/2021, tại ấp Tâm Phước, xã Đ.T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện Mỹ Xuyên phối hợp cùng với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm Công an tỉnh Sóc Trăng tiến hành bắt quả tang Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. có hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bà Bùi Thị M ở ấp Tâm Phước, xã Đ.T, huyện Mỹ Xuyên.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở tại nhà không số, ấp Tâm Phước, xã Đ.T, huyện Mỹ Xuyên (nhà của bà Bùi Thị M mẹ của bị cáo Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T.), thu giữ trong phòng ngủ của Hồng Minh Nh. gồm: 01(một) bịch nylon không màu, loại bịch zip chỉ đỏ, kích thước (4x4,5)cm, bên trong có một miếng giấy ghi số 150 bằng mực xanh và có 05 (năm) bịch nylon không màu, được hàn kín 02 đầu, có cùng kích thước (0,8x3,7)cm, bên trong mỗi bịch có chứa tinh thể rắn màu trắng; (nghĩ là ma túy); 01 bịch nylon không màu, loại bịch zip chỉ đỏ, kích thước (4x5,3)cm, bên trong có một miếng giấy ghi số 200 bằng mực xanh và có 05 (năm) bịch nylon không màu, được hàn kín 02 đầu, có cùng kích thước (3,9x01)cm, bên trong mỗi bịch có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 bịch nylon không màu, loại bịch zip chỉ đỏ, kích thước (5x5)cm, bên trong có một miếng giấy ghi số 250 bằng mực màu xanh và có 08 (tám) bịch nylon không màu, được hàn kín 02 đầu, có cùng kích thước (1,1x3,7)cm, bên trong mỗi bịch có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy) được niêm phong, niêm phong ký hiệu MT-QT. Khám xét xung quanh phòng ngủ của Hồng Minh Nh. thu giữ: 01 (một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu 555, bên trong có chứa: 01 (một) bịch nylon không màu, loại bịch zip chỉ đỏ, có kích thước (8x5,2)cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy) niêm phong ký hiệu MT-KX

Tiến hành trưng cầu giám định 18 bịch nylon màu trắng chứa tinh thể được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, nghĩ là ma túy, được niêm phong, ký hiệu MT- QT; 01 (một) bịch nylon không màu, loại bịch zip chỉ đỏ, có kích thước (8x5,2)cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy) niêm phong ký hiệu MT-KX đã thu giữ được để xác định thành phần ma túy và khối lượng ma túy đối với tinh thể rắn màu trắng được niêm phong.

Tại Bản kết luận giám định số: 32/GĐMT-PC09 ngày 14 tháng 3 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, đã kết luận: Gói 01 bên trong chứa 18 bịch nylon màu trắng hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, ký hiệu MT- QT được niêm phong gửi giám định: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng **2,8980** gam, loại Methamphetamine, (Ma túy đá); Gói 02 có chứa 01 (một) bịch nylon không màu, loại bịch zip chỉ đỏ, có kích thước (8x5,2)cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, ký hiệu MT- QT được niêm phong gửi giám định: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng **1,1121** gam, loại Methamphetamine, (ma túy đá). Tổng khối lượng qua giám định là **4,0101** gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. khai nhận: Để có tiền mua ma túy về sử dụng và tiêu xài cá nhân, vào khoảng tháng 12 năm 2020, Thạch Huỳnh S. và Hồng Minh Nh. thống nhất cùng nhau mua ma túy về để bán lại và sử dụng. Do là người nghiện ma túy nên Thạch Huỳnh S. biết nên đã trực tiếp liên hệ và đi mua ma túy của một người thanh niên tên Tý Vui (không xác định được nhân thân và lai lịch) thông qua mạng xã hội Facebook. Sau mua ma túy thì Thạch Huỳnh S. đem ma túy về phòng ngủ của Hồng Minh Nh. tại nhà ở ấp Tâm Phước, xã Đ.T, huyện Mỹ Xuyên để cùng Nh. phân chia ra thành 03 loại để bán, cụ thể: loại bán với giá 150.000 đồng/1 bịch được đựng trong bao zip ghi số 150, loại bán với giá 200.000 đồng/1 bịch được đựng trong bao zip ghi số 200 và loại bán với giá 250.000 đồng/1 bịch thì được đựng trong bao zip ghi số 250. Sau khi phân chia ma túy xong thì S. và Nh. cùng cất ma túy để bán lại cho những người nghiện và sử dụng. Trong quá trình S. và Nh. bán ma túy thì Hồng Minh T. cũng biết và có cùng tham gia bán ma túy cho S. và Nh.. Đối với tiền có được từ việc bán trái phép chất ma túy sẽ do S. và Nh. cất giữ để tiếp tục mua ma túy về bán và sử dụng.

Từ ngày bắt đầu bán ma túy đến ngày bị bắt quả tang, S., Nh. và Tân đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người, cụ thể: Thạch Huỳnh S. đã trực tiếp bán ma túy cho Lâm Phước V. khoảng 03 đến 04 lần, bán cho Lý Th. (Kép) khoảng 01 lần, ngoài ra còn bán ma túy cho nhiều người khác trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên nhưng không biết và không nhớ họ tên; Hồng Minh Nh. đã bán ma túy cho Lâm Thanh T. khoảng 04 lần, bán cho Lâm Phước V. nhiều lần nhưng không xác định cụ thể bao nhiêu lần và bán cho nhiều người khác trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên nhưng không biết và không nhớ họ tên; Hồng Minh T. đã bán ma túy cho Lý Th. (Kép) khoảng 02 lần, bán cho V. nhiều lần, nhưng không xác định cụ thể bao nhiêu lần và bán cho nhiều người khác trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên nhưng không biết và không nhớ họ tên.

Cách khoảng 10 ngày trước ngày bị bắt quả tang, Thạch Huỳnh S. đi đến cầu Mỹ Hương thuộc huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng để mua ma túy của người tên Tý Vui với số tiền 800.000 đồng. Sau đó, đi về phòng của Hồng Minh Nh. để chia ma túy bán và cất giữ. Đến khoảng 20 giờ, ngày 10/3/2021, khi đang ở trong phòng của Hồng Minh Nh. thì có Lâm Phước V. đến hỏi mua ma túy thì Hồng Minh T. đi vào nói với Thạch Huỳnh S., sau đó, Thạch Huỳnh S. đưa ma túy cho Hồng Minh T. để bán cho Lâm Phước V.. Đến khoảng 20 giờ 25 phút cùng ngày, khi Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. đang ở trong phòng Hồng Minh Nh. thì bị công an bắt quả tang, trong lúc bắt quả tang thì

Hồng Minh Nh. đem 01 gói ma túy cất giấu tại bức tường gần nhà vệ sinh thì bị Cơ quan CSĐT phát hiện khi khám xét.

Tại cơ quan điều tra công an huyện Mỹ Xuyên các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. thừa nhận 18 bịch nylon màu trắng hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 bịch nylon không màu, loại bịch zip chỉ đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng thu giữ trong quá trình khám xét là ma túy của Thạch Huỳnh S. mua về phân chia ra cất giấu để bán lại cho các con nghiện. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo đối với Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về vật chứng trong vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên đã thu giữ, hiện còn đang quản lý, gồm:

- Tổng khối lượng 3,8815 gam, ma túy là Methamphetamine, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng hoàn lại sau giám định;

- Tiền Việt Nam: 6.494.000 đồng;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 (2018) màu xanh, số kiểu máy: SM-A920F/DS, số seri: R58KC20D4LB, số IMEI (khe 1): 359933098193435, số IMEI (khe 2): 359934098193433, điện thoại sử dụng sim thuê bao số 0782.194.149, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh, số kiểu máy: CPH 2127, số IMEI 1: 860951050526451, số IMEI 2: 860951050526444, điện thoại sử dụng sim thuê bao số 0783.194.149, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng, số máy: MKQQ2J/A, số seri: C6KQ70VAGRYD, modem: A1633, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại bàn phím, có sử dụng sim thuê bao số 0796.910.669, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu xanh, bị bể màn hình, số kiểu máy: RMX1943, số IMEI 1: 861599040609975, số IMEI 2: 861599040609967, điện thoại sử dụng sim thuê bao số 0966456954, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu LCIEA, màu xanh, số IMEI 1: 359454030021352, số IMEI 2: 359454030021360, điện thoại sử dụng sim thuê bao số 0348656172, điện thoại đã qua sử dụng;

- 01 hộp giấy màu đen, kích thước (8x8x4,5)cm; 01 ống hút nhựa không màu, có sọc màu đỏ dài 7,5cm, một đầu hàn kín, một đầu nhọn; 02 bịch nylon không màu, kích thước (3,8x1,1)cm chưa qua sử dụng; 02 cái hột quẹt gas, một

cái màu xanh có chữ “555”, một cái màu trắng có chữ “Hoa Việt”, đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu xanh, 01 cái nỏ thủy tinh màu trắng; 01 hộp giấy kích thước (20x11,5x8) cm, bên trong có chứa 01 túi vải màu xanh; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm đã qua sử dụng; 01 cây dao rọc giấy, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 lưỡi lam, màu xám đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa, màu xanh dài 7,6cm, một đầu vác nhọn, đã qua sử dụng; 16 bịch nylon không màu, có cùng kích thước (25x4)cm, chưa qua sử dụng; 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu 555, đã qua sử dụng; 01 cây cân tiểu li, màu đen – trắng, kích thước (7,4x1,5)cm, đã qua sử dụng; 01 cây cân tiểu li màu đen – trắng, kích thước (10x13)cm, đã qua sử dụng; 02 bịch nylon không màu, đã qua sử dụng, có cùng kích thước (5x3)cm. 01 bịch nylon không màu, đã qua sử dụng, kích thước (4x1,5)cm. 01 túi vải màu xanh, kích thước (18x11)cm, đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, dài 10cm, đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu xanh dài 24,2cm, đã qua sử dụng; 01 cái nỏ thủy tinh màu trắng dài 17cm, đã qua sử dụng; 01 cái hột quẹt gas (bật lửa) màu trắng có chữ “APPLE”, đã qua sử dụng.

Bản Cáo trạng số: 41/CT-VKSMX ngày 11 tháng 08 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. theo như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm r, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh., Hồng Minh T.. Xử phạt bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tính phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 10/3/2021. Xử phạt bị cáo Hồng Minh T. từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tính phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 10/3/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu huỷ: 3,8815 gam, ma túy là Methamphetamine, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng hoàn lại sau giám định; 01 hộp giấy màu đen, kích thước (8x8x4,5)cm; 01 ống hút nhựa không màu, có sọc màu đỏ dài 7,5cm, một đầu hàn kín, một đầu nhọn; 02 bịch nylon không màu, kích thước (3,8x1,1)cm chưa qua sử dụng; 02 cái hột quẹt gas, một cái màu xanh có chữ “555”, một cái màu trắng có chữ “Hoa Việt”, đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu xanh, 01 cái nỏ thủy tinh màu trắng; 01 hộp giấy kích thước (20x11,5x8) cm, bên trong có chứa 01 túi vải màu xanh; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm đã qua sử dụng; 01 cây dao rọc giấy, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 lưỡi lam, màu xám đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa, màu xanh dài 7,6cm, một đầu vác nhọn, đã qua sử dụng; 16 bịch nylon không màu, có cùng kích thước (25x4)cm, chưa qua sử dụng; 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu 555, đã qua sử dụng; 01 cây cân tiểu li, màu đen – trắng, kích thước (7,4x1,5)cm, đã qua sử dụng; 01 cây cân tiểu li màu đen – trắng, kích thước (10x13)cm, đã qua sử dụng; 02 bịch nylon không màu, đã qua sử dụng, có cùng kích thước (5x3)cm. 01 bịch nylon không màu, đã qua sử dụng, kích thước (4x1,5)cm. 01 túi vải màu xanh, kích thước (18x11)cm, đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, dài 10cm, đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu xanh dài 24,2cm, đã qua sử dụng; 01 cái nỏ thủy tinh màu trắng dài 17cm, đã qua sử dụng; 01 cái hột quẹt gas (bật lửa) màu trắng có chữ “APPLE”, đã qua sử dụng; 01 sim thuê bao số 0796.910.669 đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ đối với số tiền: **4.540.000 đồng** thu giữ của Hồng Minh Nh.; 110.000 đồng; của Thạch Huỳnh S.; **01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, loại bàn phím, điện thoại sử dụng;** 01 điện thoại di động, nhãn hiệu LCIEA, màu xanh, số IMEI 1: 359454030021352, số IMEI 2: 359454030021360, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại vật chứng là tiền và tài sản của những người có liên quan gồm: Sơn Thị Mỹ Duyên số tiền Việt Nam là 1.500.000 đồng; bị cáo Hồng Minh T. 344.000 đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 (2018), số kiểu máy: SM-A920F/DS, số Seri: R58KC20D4LB, số TMEI (Khe 1): 359933098193435, số IMEI (Khe 2): 359934098193433, điện thoại sử dụng Sim 1 có số thuê bao: 0868.126.130, Sim 2 có số thuê bao: 0782.194.149, điện

thoại đã qua sử dụng cho Thạch Huỳnh S.; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh, số kiểu máy: CPH2127, số IMEI 1: 860951050526451, số IMEI 2: 860951050526444, điện thoại sử dụng sim có số thuê bao: 0783.194.149, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, số máy: MKQQ2J/A, số Seri: C6KQ70VAGRYD, Model A1633, điện thoại đã qua sử dụng cho Hồng Minh Nh.; một sim có số thuê bao 0348656172, đã qua sử dụng cho bà Bùi Thị M mà cơ quan điều tra đã thu giữ.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Thạch Huỳnh S. trình bày tại luận cứ bào chữa: Thống nhất với bản Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo Thạch Huỳnh S.. Tuy nhiên, ngoài tình tiết giảm nhẹ mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo Trường, đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như: Bị cáo là người dân tộc, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ để xét xử bị cáo với mức hình phạt thấp mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

- Đối với các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T.: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Thạch Huỳnh S. có đơn xin xử vắng mặt. Xét thấy, người bào chữa cho bị cáo có gửi luận cứ bào chữa cho toà án và sự vắng mặt của người bào chữa cho bị cáo tại toà được bị cáo đồng ý xét

xử vắng mặt người bào chữa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người bào chữa.

[2] Tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra vụ án, các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. thừa nhận các bị cáo là những đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, để có tiền tiêu sài và mua ma túy sử dụng nên vào khoảng tháng 12 năm 2020, Thạch Huỳnh S. và Hồng Minh Nh. thống nhất cùng nhau mua ma túy, loại ma túy đá về để bán lại và sử dụng. Thạch Huỳnh S. đã trực tiếp liên hệ và đi mua ma túy của một người thanh niên tên Tý Vui (không xác định được nhân thân và lai lịch) thông qua mạng xã hội Facebook. Sau đó đem ma túy về phòng ngủ của Hồng Minh Nh. tại nhà ở ấp Tâm Phước, xã Đ.T, huyện Mỹ Xuyên để cùng Nh. phân chia ra thành 03 loại để bán và sử dụng. Cụ thể: loại bán với giá 150.000 đồng/1 bịch được đựng trong bao zip ghi số 150, loại bán với giá 200.000 đồng/1 bịch được đựng trong bao zip ghi số 200 và loại bán với giá 250.000 đồng/1 bịch thì được đựng trong bao zip ghi số 250. Khi phân chia xong S. và Nh. cất ma túy để bán lại cho những người nghiện và sử dụng. Trong quá trình S. và Nh. bán ma túy thì Hồng Minh T. cũng biết và có cùng tham gia bán ma túy cho S. và Nh.. Tính từ khi bán ma túy ngày bị bắt quả tang, S., Nh. và Tân đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người. Cụ thể: Thạch Huỳnh S. đã trực tiếp bán ma túy cho Lâm Phước V. khoảng 03 đến 04 lần, bán cho Lý Th.(Kép) 01 lần, ngoài ra còn bán ma túy cho nhiều người khác trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên nhưng không biết và không nhớ họ tên; Hồng Minh Nh. đã bán ma túy cho Lâm Thanh Tuấn khoảng 04 lần, bán cho Lâm Phước V. nhiều lần nhưng không xác định cụ thể bao nhiêu lần và bán cho nhiều người khác trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên nhưng không biết và không nhớ họ tên; Hồng Minh T. đã bán ma túy cho Lý Th.(Kép) khoảng 02 lần, bán cho Vĩnh nhiều lần, nhưng không xác định cụ thể bao nhiêu lần và bán cho nhiều người khác trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên nhưng không biết và không nhớ họ tên. Đến khoảng 20 giờ 25 phút cùng ngày 10/3/2021, khi Hồng Minh T. bán ma túy cho Lâm Phước V. thì bị công an bắt quả tang. Trong lúc bắt quả tang thì Hồng Minh Nh. đem 01 gói ma túy cất giấu tại bức tường gần nhà vệ sinh thì bị Cơ quan CSĐT phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy đã cất giấu.

Nhận thấy, những lời khai trên của các bị cáo là tự khai không bị ai ép cung buộc bị cáo khai và được Cơ quan Công an điều tra thực hiện lấy lời khai, hỏi cung theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, những lời khai đó phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 10/3/2021, Biên bản khám xét chỗ ở ngày

10/3/2021; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản kết luận giám định số: 32/GĐMT-PC09 ngày 14 tháng 3 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; Phù hợp với lời khai những có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây tác động xấu đến sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này mặc dù các bị cáo có bàn bạc trước khi thực hiện hành vi phạm tội, nhưng giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn và cả hai đều là người thực hành. Cụ thể là: Bị cáo S., Nh. là người khởi xướng việc mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị hùn tiền để cho S. liên hệ mua ma túy về để phân chia, cất giữ ma túy và là người thường xuyên, trực tiếp bán cho các người nghiện. Bị cáo Hồng Minh T. là người giúp sức trực tiếp bán ma túy nhiều lần cho nhiều con nghiện khi đến mua ma túy, số tiền có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã đưa cho Thạch Huỳnh S. dùng để mua ma túy để bán và sử dụng chi tiêu sinh hoạt hàng ngày. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. phải bị xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. đã mua ma túy có chứa thành phần Methamphetamine với tổng khối lượng ma túy là 4,0101 gam từ một người

không rõ địa chỉ để phân chia, bán lại cho nhiều người nghiện ma túy trên địa bàn xã Đ.T thì bị bắt quả tang. Nên các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo tự thú những hành vi phạm tội của mình trước đó, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời các bị cáo là người có nhân thân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đều là người dân tộc thiểu số, dân tộc Khmer, bị cáo Thạch Huỳnh S. có cha ruột là người có công được hưởng trợ cấp của nhà nước đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà các bị cáo được hưởng. Bên cạnh đó, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong vụ án này, xét hành vi, tính chất phạm tội của từng bị cáo thấy rằng: Mặc dù cả ba người cùng nhau thực hiện tội phạm nhưng bị cáo Thạch Huỳnh S., là người khởi xướng rủ rê, liên hệ mua ma túy về để phân chia, cất giữ ma túy; là người thường xuyên, trực tiếp bán ma túy cho những người nghiện ma túy, giữ vai trò quan trọng trong hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nên hành vi phạm tội của bị cáo Thạch Huỳnh S., có tính chất và mức độ nguy hiểm hơn so với hành vi, tính chất của bị cáo Hồng Minh T. khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy khi lượng hình cần có một hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc đối với bị cáo thì mới đủ sức răn đe cho người khác, góp phần vào công tác phòng chống tội phạm.

Đối với bị cáo Hồng Minh Nh. khi được bị cáo S. khởi xướng đã tích cực hưởng ứng, hùn tiền để cho S. đi mua ma túy về bán, dùng nhà, phòng ngủ của mình để cho bị cáo S. thực hiện việc phân chia cất giấu và mua bán trái phép ma túy, trực tiếp bán ma túy cho những người nghiện ma túy. Đồng thời bị cáo Nh. còn lôi kéo người khác cụ thể là Hồng Minh T. là em ruột của mình vào tham gia việc mua bán trái phép chất ma túy, nên vai trò và hành vi phạm tội của bị cáo Hồng Minh Nh. trong việc mua bán trái phép chất ma túy cùng rất tích cực không kém hơn so với bị cáo Thạch Huỳnh S.. Vì vậy phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình.

Đối với Hồng Minh T. tuy không trực tiếp mua ma túy về phân chia nhưng biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hồng Minh Nh. và Thạch Huỳnh S. nên khi được Thạch Huỳnh S. và Hồng Minh Nh. rủ rê mua bán ma túy thì cũng tích cực tham gia bằng việc giúp sức cho Hồng Minh Nh. và Thạch Huỳnh S. bán ma túy nhiều lần cho nhiều con nghiện trên địa bàn xã Đ.T. Vì vậy vai trò của bị cáo trong vụ án này cũng rất tích cực nên phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình.

Do đó để cá thể hoá hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định một hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân cũng như vai trò đồng phạm của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng gồm: 3,8815 gam, ma túy là Methamphetamine, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng hoàn lại sau giám định; 01 hộp giấy màu đen, kích thước (8x8x4,5)cm; 01 ống hút nhựa không màu, có sọc màu đỏ dài 7,5cm, một đầu hàn kín, một đầu nhọn; 02 bịch nylon không màu, kích thước (3,8x1,1)cm chưa qua sử dụng; 02 cái hột quẹt gas, một cái màu xanh có chữ “555”, một cái màu trắng có chữ “Hoa Việt”, đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu xanh, 01 cái nỏ thủy tinh màu trắng; 01 hộp giấy kích thước (20x11,5x8) cm, bên trong có chứa 01 túi vải màu xanh; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm đã qua sử dụng; 01 cây dao rọc giấy, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 lưỡi lam, màu xám đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa, màu xanh dài 7,6cm, một đầu vác nhọn, đã qua sử dụng; 16 bịch nylon không màu, có cùng kích thước (25x4)cm, chưa qua sử dụng; 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu 555, đã qua sử dụng; 01 cây cân tiểu li, màu đen – trắng, kích thước (7,4x1,5)cm, đã qua sử dụng; 01 cây cân tiểu li màu đen – trắng, kích thước (10x13)cm, đã qua sử dụng; 02 bịch nylon không màu, đã qua sử dụng, có cùng kích thước (5x3)cm. 01 bịch nylon không màu, đã qua sử dụng, kích thước (4x1,5)cm. 01 túi vải màu xanh, kích thước (18x11)cm, đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, dài 10cm, đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu xanh dài 24,2cm, đã qua sử dụng; 01 cái nỏ thủy tinh màu trắng dài 17cm, đã qua sử dụng; 01 cái hột quẹt gas (bật lửa) màu trắng có chữ “APPLE”, đã qua sử dụng; 01 sim thuê bao số 0796.910.669 đã qua sử dụng. Xét thấy những vật chứng trên là công cụ dùng vào việc phạm tội và là vật nhà

nước cấm tàng trữ nên căn cứ vào điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền **4.540.000 đồng** thu giữ của Hồng Minh Nh.; 110.000 đồng của Thạch Huỳnh S. ; **01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, loại bàn phím, điện thoại sử dụng của Hồng Minh Nh.;** 01 điện thoại di động, nhãn hiệu LCIEA, màu xanh, số IMEI 1: 359454030021352, số IMEI 2: 359454030021360, điện thoại đã qua sử dụng của Hồng Minh T. là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng và là tiền thu lợi bất chính từ việc các bị cáo phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung hủy.

- Đối với vật chứng là tiền và tài sản của các bị cáo và những người có liên quan gồm: của Sơn Thị Mỹ Duyên số tiền Việt Nam là 1.500.000 đồng; của bị cáo Hồng Minh T. 344.000 đồng và 01(một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 (2018), số kiểu máy: SM-A920F/DS, số Seri: R58KC20D4LB, số TMEI (Khe 1): 359933098193435, số IMEI (Khe 2): 359934098193433, điện thoại sử dụng Sim 1 có số thuê bao: 0868.126.130, Sim 2 có số thuê bao: 0782.194.149, điện thoại đã qua sử dụng. Của Hồng Minh Nh.: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh, số kiểu máy: CPH 2127, số IMEI 1: 860951050526451, số IMEI 2: 860951050526444, điện thoại sử dụng sim thuê bao số 0783.194.149, điện thoại đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng, số máy: MKQQ2J/A, số seri: C6KQ70VAGRYD, modem: A1633, điện thoại đã qua sử dụng. của Thạch Huỳnh S.: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 (2018) màu xanh, số kiểu máy: SM-A920F/DS, số seri: R58KC20D4LB, số IMEI (khe 1): 359933098193435, số IMEI (khe 2): 359934098193433, điện thoại sử dụng sim thuê bao số 0782.194.149, điện thoại đã qua sử dụng. Của bà Bùi Thị M (mẹ của Hồng Minh T.) 01 sim điện thoại có số thuê bao 0348656172 đã qua sử dụng cho mà Cơ quan điều tra đã thu giữ. Xét thấy đây là tiền và tài sản cá nhân của những người này không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho chủ sở hữu những tài sản nêu trên.

[6] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23; điểm b Khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. mỗi bị cáo phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

Xét ý kiến đề nghị của Luật sư tại luận cứ bào chữa gửi cho toà án đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Thạch Huỳnh S. là phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 mà bị cáo được hưởng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, các điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, điểm b khoản 2, điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, khoản 2 Điều 291 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Xử phạt:

- Bị cáo **Thạch Huỳnh S.** 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 10/3/2021.

- Bị cáo **Hồng Minh Nh.** 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 10/3/2021.

- Bị cáo **Hồng Minh T.** 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 10/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 3,8815 gam, ma túy là Methamphetamine, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng hoàn lại sau giám định; 01 hộp giấy

màu đen, kích thước (8x8x4,5)cm; 01 ống hút nhựa không màu, có sọc màu đỏ dài 7,5cm, một đầu hàn kín, một đầu nhọn; 02 bịch nylon không màu, kích thước (3,8x1,1)cm chưa qua sử dụng; 02 cái hột quet gas, một cái màu xanh có chữ “555”, một cái màu trắng có chữ “Hoa Việt”, đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu xanh, 01 cái nỏ thủy tinh màu trắng; 01 hộp giấy kích thước (20x11,5x8) cm, bên trong có chứa 01 túi vải màu xanh; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm đã qua sử dụng; 01 cây dao rọc giấy, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 lưỡi lam, màu xám đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa, màu xanh dài 7,6cm, một đầu vác nhọn, đã qua sử dụng; 16 bịch nylon không màu, có cùng kích thước (25x4)cm, chưa qua sử dụng; 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu 555, đã qua sử dụng; 01 cây cân tiểu li, màu đen – trắng, kích thước (7,4x1,5)cm, đã qua sử dụng; 01 cây cân tiểu li màu đen – trắng, kích thước (10x13)cm, đã qua sử dụng; 02 bịch nylon không màu, đã qua sử dụng, có cùng kích thước (5x3)cm. 01 bịch nylon không màu, đã qua sử dụng, kích thước (4x1,5)cm. 01 túi vải màu xanh, kích thước (18x11)cm, đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, dài 10cm, đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu xanh dài 24,2cm, đã qua sử dụng; 01 cái nỏ thủy tinh màu trắng dài 17cm, đã qua sử dụng; 01 cái hột quet gas (bật lửa) màu trắng có chữ “APPLE”, đã qua sử dụng; 01 sim thuê bao số 0796.910.669 đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 4.540.000 đồng thu giữ của Hồng Minh Nh.; 110.000 đồng của Thạch Huỳnh S. ; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, loại bàn phím, điện thoại sử dụng của Hồng Minh Nh.; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu LCIEA, màu xanh, số IMEI 1: 359454030021352, số IMEI 2: 359454030021360, điện thoại đã qua sử dụng của Hồng Minh T..

- Trả lại cho: Sơn Thị Mỹ D. số tiền Việt Nam là 1.500.000 đồng; bị cáo Hồng Minh T. 344.000 đồng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 (2018), số kiểu máy: SM-A920F/DS, số Seri: R58KC20D4LB, số TMEI (Khe 1): 359933098193435, số IMEI (Khe 2): 359934098193433, điện thoại sử dụng Sim 1 có số thuê bao: 0868.126.130, Sim 2 có số thuê bao: 0782.194.149, điện thoại đã qua sử dụng. Hồng Minh Nh.: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh, số kiểu máy: CPH 2127, số IMEI 1: 860951050526451, số IMEI 2: 860951050526444, điện thoại sử dụng sim thuê bao số 0783.194.149, điện thoại đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng, số máy: MKQQ2J/A, số seri: C6KQ70VAGRYD, modem: A1633, điện thoại đã qua sử dụng. của Thạch Huỳnh S.: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 (2018) màu xanh, số kiểu máy:

SM-A920F/DS, số seri: R58KC20D4LB, số IMEI (khe 1): 359933098193435, số IMEI (khe 2): 359934098193433, điện thoại sử dụng sim thuê bao số 0782.194.149, điện thoại đã qua sử dụng. Bà Bùi Thị M (mẹ của Hồng Minh T.) 01 sim điện thoại có số thuê bao 0348656172 đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 8 năm 2021)

3. Về án phí: Các bị cáo Thạch Huỳnh S., Hồng Minh Nh. và Hồng Minh T. mỗi bị cáo phải án chịu phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- CQ CSĐT-CA huyện Mỹ Xuyên;
- Các bị cáo NCLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Toàn